TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BÌNH MINH** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2024/HS-ST
Ngày: 09 – 01 – 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH MINH, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông **Nguyễn Khắc T******

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Lương Phi H******

2. Ông **Sơn M******

- Thư ký phiên tòa: Ông **Ứng Văn T****** – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh tham gia phiên tòa: Ông **Huỳnh Văn N****** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 94/2023/TLST-HS ngày 01/12/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 98/2023/QĐXXST-HS, ngày 13/12/2023 đối với bị cáo:

Lưu Kim L****, sinh năm 1982, tại Bình Minh, Vĩnh Long; Trú tại: Khóm 1, phường Cái Vồn, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Sửa đồng hồ; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu Bồn (chết) và bà Nguyễn Bạch V****; có vợ tên Nguyễn Thị Mỹ Dung (đã ly thân); có 02 con (lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2013); anh chị em ruột có 04 người (lớn nhất sinh năm 1980, nhỏ nhất sinh năm 1991)

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân bị cáo: Vào ngày 07/9/2017 bị Công an thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long ra quyết định xử phạt hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Những người tham gia tố tụng khác:

Bị hại: Lưu Kim P****, sinh năm 1984. Trú tại: Khóm 1, phường Cái Vồn,

thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long. Có mặt

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Nguyễn Thanh L****, sinh năm 1981. Trú tại: ấp Phú Mỹ, xã Tân Phú, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long. Vắng mặt.

Người làm chứng:

1. Nguyễn Bạch V****, sinh năm 1959. Trú tại: Tổ 2, Khóm 1, phường Đông Thuận, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long. Có mặt.

2. Kim Thị Sô Ry T****, sinh năm 1992. Trú tại: Khóm Đông Thuận, phường Đông Thuận, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 16/5/2023, bị cáo Lưu Kim L**** đang thiếu nợ tiền của nhiều người nhưng không có khả năng trả. L**** nảy sinh ý định mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SH Mode biển số 64H1 - 215.58 của em gái là Lưu Kim P****, sinh năm: 1984 (cùng ở chung nhà với L**** tại Tổ 2, Khóm 1, phường Cái Vồn, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long) để đem cất giấu, sau đó nói dối là đã đem chiếc xe đi cầm lấy tiền trả nợ để P**** nghe thương mà cho tiền, nếu được cho tiền thì L**** sẽ đem xe về trả lại cho chị P****. Để thực hiện ý định, vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 16/5/2023, L**** nhắn tin điện thoại cho P**** hỏi mượn chiếc xe mô tô biển số 64H1 - 215.58 nhưng P**** không xem tin nhắn nên P**** không trả lời. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, L**** đang ở nhà thì P**** điều khiển xe mô tô biển số 64H1 - 215.58 đi làm về và dựng xe ở trước cửa nhà. L**** gặp P**** nói: "cho tao mượn chiếc xe về thăm con", P**** không cho L**** mượn xe và P**** trả lời: "ông lấy xe đi rồi cầm xe tôi không có tiền chuộc". P**** không cho L**** mượn xe vì trước đó P**** đã mua cho L**** 01 chiếc xe mô tô cũ để đi lại nhưng L**** đem thế chấp để lấy tiền tiêu xài nên P**** không còn tin tưởng để cho mượn xe. P**** đi vào khu vực phía sau nhà sau thì L**** đi theo và nhìn thấy P**** để chìa khóa xe trên tủ kính, L**** tiếp tục hỏi mượn xe nhưng P**** vẫn không cho mượn. L**** không mượn được xe nên nảy sinh ý định lấy trộm xe của P****. L**** lợi dụng lúc P**** đang làm đồ ăn cơm ở khu vực nhà sau không để ý L**** lén lút đến tủ kính lấy chìa khóa xe của P**** rồi đi ngay ra phía trước nhà mở khóa xe 64H1 - 215.58 điều khiển xe chạy đi, P**** không hay biết. L**** chạy xe đến nhà vợ L**** (vợ đang ly thân) ở ấp Mỹ Lợi, xã Mỹ Hòa, thị xã Bình Minh thăm con. Sau đó, L**** điều khiển xe đến gửi tại bãi giữ xe của Trung tâm y tế thị xã Bình Minh rồi đi bộ ra khu vực công viên nghĩa trang thị xã Bình Minh uống nước. Đến khoảng 14 giờ 31 phút cùng ngày thì L**** nhắn tin cho P**** nội dung: "Tao cầm xe mày rồi 40 triệu trả nợ rồi, tao khổ quá mày thông cảm cho tao". P**** xem tin nhắn xong thì nhắn tin lại kêu L**** trả xe nhưng L**** không trả lời. P**** đi tìm L**** nhưng không gặp.

Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, P**** về nhà thì gặp L****, P**** hỏi L**** xe đâu nhưng L**** không trả lời. P**** đến Công an phường Cái Vồn trình báo sự việc. Sau khi tiếp nhận nội dung tố giác của P**** Công an phường Cái Vồn mời L**** làm việc L**** vẫn che giấu không khai đang gửi xe của P**** tại bãi xe Trung tâm y tế Thị xã Mình Minh. L**** cố tình giấu xe cho đến ngày 19/5/2023 L**** mới khai rõ đang gửi xe 64H1 - 215.58 của P**** tại bãi xe Trung tâm y tế Thị xã Mình Minh và sau đó đem giao nộp cho Công an phường Cái Vồn tạm giữ và xử lý.

Theo kết quả định giá tài sản số 35/KL.ĐGTS ngày 29/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Bình Minh kết luận: 01 chiếc xe mô tô honda SH Mode biển số 64H1 - 215.58 có giá trị là 27.900.000 đồng.

* Tại Bản cáo trạng số 103/CT-VKSBM, ngày 29/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh truy tố bị cáo Lưu Kim L**** để xét xử về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà,

* Đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm về hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, cuối cùng đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

- Tuyên bố bị cáo Lưu Kim L**** phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm h, i, s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 36 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Lưu Kim L**** mức án 09 tháng đến 01 năm cải tạo không giam giữ.

- Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Cơ quan điều tra đã giao trả cho chị Lưu Kim P**** chiếc xe SH Mode biển số 64H1 – 215.58.

- Về bồi thường thiệt hại: Chị Lưu Kim P**** không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

* Bị cáo trình bày: Mục đích bị cáo lấy xe của chị P**** là để chị P**** cho mượn tiền chuộc xe, để bị cáo lấy trả nợ cho nhiều người bên ngoài, chứ không nghĩ sẽ lấy xe của chị P**** để đi bán hay cầm cố. Tại bị cáo tức giận về việc chị P**** báo công an bị cáo giấu xe nên bị cáo không đem xe trả lại sớm. Nay bị cáo thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

* Bị hại Lưu Kim P**** trình bày: Chị không có cho bị cáo mượn xe là vì sợ bị cáo đi cầm xe, vì trước đó chị đã mua cho bị cáo một chiếc xe để đi lại rồi, nhưng do xe hư nên bị cáo đã bán rồi. Chị đang bận làm đồ ăn cơm dưới bếp thì bị cáo lén lấy chìa khóa rồi đem xe chị đi giấu, chị đòi nhiều lần nhưng bị cáo không trả nên chị mới báo công an làm việc. Nay chị đã thu hồi lại được chiếc xe, chị không có yêu cầu gì và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

* Bà Nguyễn Bạch V**** trình bày: Bà là mẹ của bị cáo, bị cáo thường ngày sửa đồng hồ, cũng không có vi phạm pháp luật gì, nên bà xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm về lo cho con nhỏ.

* Lời nói sau cùng của bị cáo Lưu Kim L****: Bị cáo đã thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đã thấy ăn năn hối cải, bị cáo xin được sửa đổi, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên và thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký ghi biên bản phiên toà: Đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, cũng như tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện là đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng.

[2] Về trình tự thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án vắng mặt, nhưng trong quá trình điều tra đã có lời khai đầy đủ, nên việc vắng mặt này không làm ảnh hưởng đến việc xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Cơ sở xét xử vụ án: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà sơ thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, Kết luận định giá tài sản cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ để xác định Cáo trạng của Viện kiểm nhân dân thị xã Bình Minh truy tố bị cáo Lưu Kim L**** phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" là có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ phạm tội: Tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, nhưng bị cáo thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp, hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác một cách trái pháp luật, gây mất

trật tự tại địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân trong việc quản lý tài sản của mình.

Trong vụ án này, do không có tiền tiêu xài và trả nợ cho nhiều người nên bị cáo đã lấy xe của chị Kim P**** với mục đích là để chị P**** đưa tiền cho bị cáo trả nợ bên ngoài, nên bị cáo đã lén lút lấy chìa khóa xe và chạy giấu chiếc xe của chị P**** trong bãi xe của Trung tâm y tế Bình Minh.

Bản thân bị cáo là thanh niên khoẻ mạnh, nhưng không lo lao động chân chính để tạo ra của cải vật chất cho bản thân, với bản chất thích hưởng thụ lười lao động, muốn chiếm hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật, nên bị cáo đã lợi dụng sự quản lý lỗng lẽo của bị hại mà thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo nhận thức được việc trộm cắp tài sản của người khác như vậy là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn thực hiện tội phạm, chứng tỏ bị cáo đã xâm phạm bất hợp pháp tài sản của người khác và thể hiện sự xem thường pháp luật.

Tuy nhiên, xét bị cáo không có tiền án tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại, bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên xem đây là các tình tiết giảm nhẹ tại b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, để áp dụng để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

Vì vậy, Hội đồng xét xử nhận thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục là đủ. Cho nên, Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức cải tạo không giam giữ.

[5] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định và hoàn cảnh gia đình đang gặp khó khăn về kinh tế, phải nuôi con nhỏ nên miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo

[6] Về bồi thường thiệt hại: Do tài sản là chiếc xe mô tô SH Mode biển số 64H1-215.58 đã trả cho bị hại Kim P**** và bị hại P**** không có yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng:

Chiếc xe mô tô biển số 64H1-215.58 đã thu hồi và trả cho bị hại nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Lưu Kim L****** phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 36 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Lưu Kim L**** mức án 01 (một) năm cải tạo không giam giữ.

- Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

- Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo, do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, có hoàn cảnh khó khăn và nuôi con nhỏ.

- Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Cái Vồn giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có bà Nguyễn Bạch V**** có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Cái Vồn trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

- Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

2. Về bồi thường thiệt hại: Không đặt ra xem xét, giải quyết.

3. Về xử lý vật chứng: Không đặt ra xem xét, giải quyết.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo phải nộp số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo, các đương sự trong vụ án có mặt tại phiên toà biết, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với các đương sự vắng mặt thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- PHS Công an tỉnh Vĩnh Long;
- CATX Bình Minh;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND thị xã Bình Minh;
- THADS thị xã Bình Minh;
- Sở Tư Pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Bị cáo, các đ/s;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Khắc T**